

Số: /KH-UBND

Sơn Cẩm Hà, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh trên địa bàn xã Sơn Cẩm Hà 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 18/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; Chương trình hành động số 06-CTr/ĐU ngày 15/8/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sơn Cẩm Hà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; UBND xã ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn xã Sơn Cẩm Hà 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm quán triệt và chỉ đạo các ngành tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sơn Cẩm Hà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Kế hoạch nhằm cụ thể hóa mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sơn Cẩm Hà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thông qua thành các nhiệm vụ, chương trình, đề án cụ thể để triển khai thực hiện hiệu quả, xây dựng và phát triển Sơn Cẩm Hà đến năm 2028 đạt chuẩn xã nông thôn mới theo Bộ Tiêu chí Nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được xây dựng phải phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn gắn với phân bổ, cân đối nguồn lực hợp lý, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chương trình, đề án; đồng thời, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm tích cực và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện của giai đoạn trước, từ đó xác định các lợi thế so sánh để lựa chọn những khâu đột phá nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Xác định rõ nhiệm vụ của các ngành; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu chung

Tập trung huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững; phát triển xã theo hướng kết nối vùng, liên vùng, kêu gọi thu

hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển các điểm, dịch vụ, cụm công nghiệp trên địa bàn. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng, giá trị kinh tế vườn, kinh tế trang trại gắn với phát triển du lịch sinh thái; khơi dậy niềm tự hào, truyền thống cách mạng, bản sắc văn hóa, tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng phát triển của con người Sơn Cẩm Hà; tăng cường công tác chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh; phấn đấu xây dựng xã Sơn Cẩm Hà đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2026 - 2030.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- (1). Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 8-10%.
- (2). Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 8%.
- (3). Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 14,5% trở lên¹
- (4). Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 3,5%.
- (5). Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia 100%.
- (6). Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế 100%.
- (7). Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch trên 45%.
- (8). Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên 95%.
- (9). Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn xã nông thôn mới vào năm 2028.
- (10). Xây dựng xã đạt vững mạnh toàn diện về quốc phòng, an ninh.

3. Những nhiệm vụ đột phá

- Tập trung công tác Quy hoạch, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng giao thông, hạ tầng cụm công nghiệp. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp, dịch vụ, du lịch.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng tỉ trọng ngành công nghiệp xây dựng, thương mại - dịch vụ; giảm dần tỉ trọng ngành nông - lâm nghiệp.

- Phấn đấu xây dựng nền hành chính văn minh, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; xây dựng cơ quan hành chính hiện đại, lấy phục vụ Nhân dân làm trung tâm; tăng cường công tác lưu trữ, hiện đại hóa quản lý hồ sơ, tài liệu, gắn với đẩy mạnh số hóa và khai thác hiệu quả dữ liệu.

4. Nội dung thực hiện cụ thể

4.1. Trên lĩnh vực kinh tế

4.1.1. Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị; đẩy mạnh

¹ Tương ứng: 64 triệu đồng/người/năm trở lên

chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa theo hướng hữu cơ, bền vững

Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, xem đây là nhiệm vụ cốt yếu trong phát triển sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục nhất quán quan điểm vừa bảo tồn các loại cây ăn quả, cây công nghiệp đặc sản (tiêu, quế, lòn bon, cam,...), vừa ưu tiên đầu tư các loại cây ăn trái, cây nông nghiệp có giá trị cao, chú trọng các loại cây: dó bầu (trầm hương), cau, sầu riêng, măng cụt,... Tăng cường thu hút, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, du lịch sinh thái nhằm nâng cao giá trị trên diện tích. Thực hiện tốt việc tham quan học tập các mô hình tốt, đi tắt, đón đầu trong chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất. Chuyển đổi mạnh cơ cấu cây trồng trên diện tích đất nông nghiệp kém hiệu quả. Quy hoạch, đầu tư phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, an toàn sinh học, nâng cao năng suất, chất lượng gắn với bảo vệ môi trường và liên kết tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích chăn nuôi quy mô trang trại vừa và nhỏ, giảm dần quy mô chăn nuôi nhỏ lẻ. Tập trung ổn định sản xuất, phòng chống dịch bệnh các loại cây trồng. Tăng cường hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, sản xuất theo chuỗi giá trị. Khuyến khích hoạt động khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành, nghề và lao động ở nông thôn. Định hướng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP hiện có, phát triển ít nhất 02 sản phẩm OCOP cấp Quốc gia, gắn với phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2025-2030, phấn đấu đến năm 2030, trồng rừng gỗ lớn đạt 30% tổng diện tích đất lâm nghiệp. Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng tự nhiên hiện có, gắn với trồng rừng thay thế, đảm bảo diện tích rừng tái tạo hằng năm trên 600 ha; phục hồi tỷ lệ che phủ rừng đạt 65%. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường. Thực hiện quản lý có hiệu quả tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã. Phấn đấu tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 95%. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về tài nguyên và môi trường.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, từng bước chuyển diện tích trồng keo nguyên liệu hiệu quả thấp sang trồng cây cau và các loại cây trồng, cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, phù hợp thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương; góp phần nâng cao thu nhập cho người dân, phát triển nông nghiệp bền vững và ổn định lâu dài.

4.1.2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng; thương mại - dịch vụ; thu hút đầu tư, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, vật liệu xây dựng

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, định hướng phát triển thương mại, dịch vụ; thành lập, đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tiên Cẩm nhằm đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương, tạo điều kiện khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản

xuất; từng bước hình thành các điểm nhân phát triển kinh tế, dịch vụ – du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực phát triển bền vững cho địa phương.

Lập hồ sơ, thủ tục đầu tư đối với các công trình quan trọng, mang tính động lực phát triển của xã như: xây dựng Chợ trung tâm xã; xây dựng nâng cấp, mở rộng giao thông các tuyến đường ĐT.614, ĐT.615, ĐH9 và tuyến đường vào khu du lịch thácỒ ồ; thành lập Cụm công nghiệp, hình thành điểm bố trí tái định cư vùng sạt lở Đồng Làng. Tập trung đầu tư xây dựng các tuyến giao thông nông thôn hư hỏng, xuống cấp, ảnh hưởng hoạt động của Nhân dân, đảm bảo tiêu chí Nông thôn mới.

Khuyến khích phát triển các loại hình hợp tác xã, Tổ hợp tác, các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh tư nhân phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của địa phương theo tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Phát huy hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, các Tổ hợp tác hiện có. Tích cực củng cố, thúc đẩy, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích phát triển các ngành nghề sản xuất tiểu thủ công nghiệp, nghề truyền thống có giá trị cao và nguồn nguyên liệu tại địa phương như các sản phẩm từ cây Dó bầu, Quế, Cau, Măng cụt, Bòn bon...

4.1.3. Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và duy trì xã nông thôn mới

Tập trung rà soát, lập lại Quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045 bảo đảm tính đồng bộ, khoa học và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã gắn với yêu cầu xây dựng nông thôn mới, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hằng năm gắn với thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nhằm phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng thiết yếu khu vực nông thôn, hướng đến kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng theo quy hoạch; tiếp tục hoàn thành và khai thác có hiệu quả các dự án Đường vào khu sản xuất tập trung Tiên Châu - Tiên Hà; Nâng cấp đường ĐH 15 TP (Tiên Cẩm - Tiên Hà (giai đoạn 2); Hoàn chỉnh tuyến ĐH 15 TP; Khu xử lý rác thải Tiên Hà. Quy hoạch, xây dựng các điểm dân cư tập trung. Tiếp tục nâng cấp lưới điện, trạm biến áp, các đường dây trung thế để đảm bảo sản xuất, sinh hoạt an toàn cho người dân và doanh nghiệp. Phần đầu duy trì, giữ vững các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng thành công xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2026-2030 vào năm 2028. Rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đáp ứng yêu cầu thực tế, tạo động lực phát triển.

Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm tại chỗ. Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, phần đầu

thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 14,5%. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, các dự án, vận động đóng góp của Nhân dân để xây dựng các công trình công cộng phục vụ đời sống Nhân dân. Tiếp tục nâng cấp lưới điện, trạm biến áp, các đường dây trung thế để đảm bảo sản xuất, sinh hoạt an toàn cho người dân và doanh nghiệp. Đầu tư hoàn thiện mạng lưới cơ sở vật chất trường học, thiết chế văn hóa, thể thao; phấn đấu đến năm 2030 giữ vững và nâng cao 100% trường học đạt chuẩn quốc gia. Các trụ sở cơ quan được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định; các trạm y tế xã, nhà văn hóa, khu thể thao thôn được đầu tư kiên cố nhằm nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

4.1.4. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thu, chi ngân sách hiệu quả, đúng quy định

Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý điều hành thu - chi ngân sách theo quy định. Phấn đấu tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 8-10%. Chú trọng giải pháp quản lý khai thác các nguồn thu tại chỗ, nhất là nguồn thu thuế khoán ổn định, khai thác quỹ đất, thuế xây dựng cơ bản, thuế tài nguyên và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt chính sách khuyến khích sản xuất kinh doanh, công tác xúc tiến đầu tư. Tranh thủ tối đa hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, thành phố và nguồn lực trong Nhân dân để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách mua sắm, sử dụng tài sản công tiết kiệm, triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu, góp phần tăng tích lũy cho ngân sách.

Trong xây dựng và thực hiện dự toán ngân sách hàng năm, ưu tiên tăng nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển chăn nuôi, kinh tế vườn, kinh tế trang trại, đảm bảo cho thực hiện các dự án, đề án, nghị quyết của HĐND xã. Tiếp tục huy động vốn thực hiện tốt các chương trình tín dụng, hỗ trợ đặc lực thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài sản công. Tổ chức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, bố trí sử dụng, xử lý tài sản dôi dư theo đúng quy định của pháp luật; quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng, tránh lãng phí.

4.1.5. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Từng bước tháo gỡ các vấn đề tồn tại về đất đai, tập trung rà soát, phân loại và xử lý dứt điểm các vướng mắc liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn trong thời gian qua, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại kéo dài. Tập trung giải quyết các tồn tại về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, công tác quản lý, bảo vệ rừng. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ

quan, địa phương trong công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn xã. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về tài nguyên và môi trường. Thực hiện quản lý có hiệu quả tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn xã. Triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án số hóa cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cần kiểm soát chặt chẽ các nguồn xả thải, nhất là các ngành nghề có nguy cơ ô nhiễm cao; khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ thân thiện với môi trường, sử dụng năng lượng tái tạo. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động trong cán bộ, công chức và Nhân dân về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

4.2. Trên lĩnh vực văn hóa, xã hội

4.2.1. Bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, con người xã Sơn Cẩm Hà gắn với đẩy mạnh phát triển du lịch; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao

Tích cực phát huy bản sắc văn hóa địa phương, đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và phát triển gia đình gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển toàn diện con người xã Sơn Cẩm Hà đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững (phần đầu hằng năm 100% số thôn đạt chuẩn văn hóa, 100% tộc họ đạt văn hóa (so với số tộc họ đăng ký); 95% trở lên gia đình đạt chuẩn văn hóa, 100% cơ quan đạt chuẩn văn hóa).

Duy trì và phát huy hiệu quả phong trào văn hóa, văn nghệ theo hướng ưu tiên của địa phương. Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích, danh thắng trên địa bàn như: Khu di tích lịch sử Đồng Trại, Khu chứng tích Gò Vàng, Đình làng Hội An, Làng sinh thái Thanh Khê, Danh thắng thác Ô Ô,... Đầu tư, phát huy hiệu quả của các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn. Tập trung phát triển du lịch nông thôn theo hướng xanh, bền vững, dựa vào cộng đồng; gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân. Nâng cao chất lượng, đa dạng công tác thông tin, tuyên truyền, chú trọng công tác thông tin cơ sở. Phát triển hệ thống truyền thanh cơ sở thành kênh thông tin chính phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

Xây dựng và hoàn thiện Tập san của xã về các di tích, danh thắng trên địa bàn xã nhằm lưu giữ, bảo tồn giá trị lịch sử – văn hóa, phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ trẻ. Nội dung tập san tập trung sưu tầm, hệ thống hóa tư liệu lịch sử, hình ảnh, bản đồ, hiện trạng và giá trị tiêu biểu của các di tích.

4.2.2. Thúc đẩy áp dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp

Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW

ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Huy động, lồng ghép nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số để quản lý nhanh hơn, minh bạch, hiệu quả hơn. Thực hiện thành công nhiệm vụ đột phá “*Nâng cao năng lực điều hành của chính quyền, chất lượng cải cách hành chính, chuyển đổi số phục vụ tốt hơn nhu cầu, lợi ích thiết thực cho Nhân dân*”. Phát huy hiệu quả hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng; phát triển cơ sở dữ liệu số.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu quả công tác cải cách hành chính, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phân đầu đến năm 2030, xây dựng xã thông minh; 100% hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng; 85% dân số thực hiện mua sắm trực tuyến; 85% doanh nghiệp kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử; 80% dân số có tài khoản thanh toán điện tử, có kết nối Internet băng rộng, sử dụng điện thoại thông minh và tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng,... Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác cải cách hành chính; đổi mới phong cách, phương pháp làm việc, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo trong cải cách hành chính. Quản lý xã hội phát triển bền vững; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách xã hội, huy động các nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội theo hướng bao trùm, công bằng, tiến bộ, bền vững.

4.2.3. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Tập trung đầu tư cho phát triển giáo dục, tăng cường xã hội hóa, đảm bảo 100% trường học đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định; giữ vững số lượng và nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn Quốc gia. Huy động 100% trẻ em từ 4 - 5 tuổi học mẫu giáo; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non vào học lớp 1; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào lớp 6 đạt 100% (trừ học sinh khuyết tật). 100% trường học Mẫu giáo, Tiểu học, THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; trên 50% trường học đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2. củng cố đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ, phẩm chất, đạo đức; tăng cường phát triển đảng viên trong trường học. Đẩy mạnh triển khai các phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, phù hợp với yêu cầu tình hình mới. Tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, văn hóa, phát triển mạnh và phát huy hiệu quả sinh hoạt các câu lạc bộ trong nhà trường, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tăng cường phân luồng, định hướng nghề nghiệp học sinh sau tốt nghiệp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả, chất lượng Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018, các phương pháp dạy học tích cực, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Thực hiện tốt công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 16/9/2025 của Chính phủ ngày

19/6/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Thành ủy Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

4.2.4. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chính sách người có công, an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

Quản lý xã hội phát triển bền vững; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách xã hội, huy động các nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội theo hướng bao trùm, công bằng, tiến bộ, bền vững.

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người có công, bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Tiếp tục nâng cấp, cải tạo các nghĩa trang liệt sĩ; xây mới, sửa chữa nhà ở cho người có công; quan tâm người có thu nhập thấp, người khuyết tật, yếu thế, “*Không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên cơ sở nâng chất lượng khám chữa bệnh của trạm y tế xã. Tăng cường chăm sóc sức khỏe và tinh thần cho người hưu trí, người già, người cao tuổi. Thực hiện đầy đủ các quyền trẻ em, đảm bảo môi trường an toàn và lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới; ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, đẩy mạnh giảm nghèo đa chiều. Lòng ghép, huy động đa dạng hóa các nguồn vốn để hỗ trợ người nghèo phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế để giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách về giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân, chính sách bảo hiểm thất nghiệp. Phát triển giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, đẩy mạnh đào tạo nghề phù hợp với lực lượng lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao năng suất lao động.

4.2.5. Công tác nội vụ

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền và sự năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ có những đề xuất đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; phân đầu nâng cao vị trí cải cách hành chính của xã hàng năm. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo các phong trào thi đua yêu nước phải luôn được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu, thực chất gắn với việc giải quyết những vấn đề tại cơ sở. Chỉ đạo, phối hợp giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Thực hiện đảm bảo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, không để tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân. Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

4.3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; áp dụng khoa học, công nghệ vào công tác quản lý địa bàn, đối tượng. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tinh thần cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn, hoạt động của các thế lực thù địch, tạo sự nhất trí cao về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc khu vực phòng thủ; xây dựng thế trận lòng dân ngày càng vững chắc. Tập trung rà soát, triển khai thực hiện tốt tiêu chí xây dựng xã an toàn khu, phân đầu đạt chuẩn theo quy định.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với các lực lượng kịp thời đối phó có hiệu quả các tình huống xảy ra. Tham gia bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh và tập huấn, huấn luyện cho các đối tượng đạt hiệu quả. Xây dựng lực lượng dân quân theo phương châm *“Vững mạnh rộng khắp, có số lượng hợp lý, lấy chất lượng làm chính”*. Thực hiện chặt chẽ quy trình công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm, phân đầu hằng năm xã đạt vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Tiếp tục triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình của cấp trên về công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội như Nghị quyết

số 44-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị 48-CT/TW, ngày 22/10/2020 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới”; Kết luận số 44-KL/TW, ngày 22/11/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 09-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới. Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ; Nghị định số 02/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ với các lực lượng khác, các chương trình phối hợp liên tịch giữa Công an với Mặt trận. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội và các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống, ứng cứu, khắc phục thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ đạt kết quả. Xây dựng lực lượng CAND chính quy; Tổ ANTT đủ về số lượng, trình độ chuyên môn, sức chiến đấu, năng lực hoạt động hiệu lực, hiệu quả góp phần ổn định tình hình ANCT-TTATXH. Đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia.

III. DANH MỤC NỘI DUNG CÔNG VIỆC PHỤC VỤ CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ GIAI ĐOẠN 2026-2030 (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã, Ban Nhân dân thôn

- Tập trung quán triệt, triển khai phổ biến, tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của ngành, địa bàn phụ trách quyết tâm và phấn đấu đạt hoặc vượt mục tiêu Kế hoạch đã đề ra.

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá đầy đủ các nguồn nhân lực, vật lực, tài lực của kinh tế địa phương theo chức năng quản lý nhà nước được giao và theo địa bàn quản lý, làm cơ sở xây dựng quy hoạch xã, các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; kế hoạch tài chính năm và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm, 05 năm của xã; đảm bảo tất cả các nguồn lực kinh tế địa phương được quản lý, bảo vệ, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, phát huy tối đa hiệu quả.

- Rà soát, triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, nguồn lực hiện có, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội toàn diện, bền vững.

- Thực hiện tái cơ cấu kinh tế theo lộ trình phù hợp, hình thành và chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với từng ngành, lĩnh vực theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - dịch vụ.

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm các ngành, lĩnh vực, các thành phần kinh tế, tạo sự chuyển biến thực chất trong từng ngành, lĩnh vực.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; chủ động nắm bắt cơ hội, tận dụng, phát huy hiệu quả khoa học công nghệ để phát triển kinh tế xã hội.

- Bảo tồn các di tích văn hóa, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; tạo nhiều việc làm, gắn kết phát triển thành thị và nông thôn. Giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao mức sống dân cư, giảm thiểu khoảng cách giàu nghèo.

- Xây dựng bộ máy chính quyền kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ; chú trọng công tác cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ, tạo động lực và áp lực trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

2. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp UBND xã tổ chức hướng dẫn triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Tham mưu UBND xã sơ kết hằng năm vào cuối năm, giữa giai đoạn vào tháng 06/2027 và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch vào giữa năm 2030.

Chủ trì xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đến tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại – dịch vụ, xúc tiến đầu tư và phát triển hạ tầng kinh tế.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

Chủ trì tham mưu cân đối, huy động và lồng ghép các nguồn lực đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm.

Tham mưu UBND xã quản lý, điều hành thu - chi ngân sách đúng quy định, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan bố trí, kiểm soát và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

Thực hiện công tác quản lý tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội và phát triển nguồn nhân lực.

Tổ chức thực hiện các chương trình bảo tồn và phát huy giá trị di tích, danh thắng; phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

Tham mưu triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý và phát triển kinh tế - xã hội.

Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện đào tạo nghề, giải quyết việc làm,

nâng cao chất lượng giáo dục và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

4. Công an xã và Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ trì tham mưu UBND xã thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Phối hợp với các ngành, đoàn thể triển khai phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân tự vệ, sẵn sàng chiến đấu và phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn.

5. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, đảm bảo thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan triển khai các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thường xuyên báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn.

6. Ban Nhân dân các thôn

Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai các chương trình xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường và đảm bảo an sinh xã hội.

Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện tại địa bàn thôn và báo cáo UBND xã theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn xã Sơn Cẩm Hà 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Sơn Cẩm, UBND xã kính báo cáo HĐND xã xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn xã;
- Các thôn;
- CPVP-CVTH;
- Lưu: VTVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Việt Hậu

PHỤ LỤC
DANH MỤC NỘI DUNG CÔNG VIỆC PHỤC VỤ CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /4/2026 của UBND xã Sơn Cẩm Hà)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền cơ quan ban hành
1	Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị; đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa theo hướng hữu cơ, bền vững	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
2	Kế hoạch hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, sản xuất theo chuỗi giá trị. Khuyến khích hoạt động khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành, nghề và lao động ở nông thôn. Định hướng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP hiện có, phát triển ít nhất 02 sản phẩm OCOP cấp Quốc gia, gắn với phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
3	Xây dựng kế hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng; thương mại - dịch vụ; thu hút đầu tư, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, vật liệu xây dựng	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
4	Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền cơ quan ban hành
4.	Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030	Phòng Kinh tế		Quý I/2026	UBND xã
5.	Kế hoạch tập trung công tác Quy hoạch, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng giao thông, hạ tầng cụm công nghiệp. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp, dịch vụ, du lịch.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
6.	Quảng bá, kêu gọi đầu tư, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích, danh thắng trên địa bàn như: Khu di tích lịch sử Đồng Trại, Khu chứng tích Gò Vàng, Đình làng Hội An, Làng sinh thái Thanh Khê, Danh thắng thác Ổ Ổ,... Tập trung phát triển du lịch nông thôn theo hướng xanh, bền vững, dựa vào cộng đồng; gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
8.	Thúc đẩy áp dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
9.	Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước; triển khai tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2030.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền cơ quan ban hành
10.	Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
11.	Thực hiện tốt các chính sách về giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân, chính sách bảo hiểm thất nghiệp. Phát triển giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, đẩy mạnh đào tạo nghề phù hợp với lực lượng lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao năng suất lao động.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý II/2026	UBND xã
12.	Rà soát sắp xếp lại hệ thống trường lớp các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2025-2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý I/2026	UBND xã
13.	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý I/2026	UBND xã

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền cơ quan ban hành
14.	Phân đầu xây dựng nền hành chính văn minh, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; xây dựng cơ quan hành chính hiện đại, lấy phục vụ Nhân dân làm trung tâm; tăng cường công tác lưu trữ, hiện đại hóa quản lý hồ sơ, tài liệu, gắn với đẩy mạnh số hóa và khai thác hiệu quả dữ liệu.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã	Quý I/2026	UBND xã
15.	Triển khai thực hiện các biện pháp nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng tỉ trọng ngành công nghiệp xây dựng, thương mại - dịch vụ; giảm dần tỉ trọng ngành nông - lâm nghiệp.	Các phòng, trung tâm thuộc UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã		UBND xã